

Ngày 31/03/2025	31,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.7%	-2.5%	5.1%

2024	
ROE	7.6%
	+/- YoY ▼ 0.6%

Q1/25	
DT thuần	2,999
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 881 ▼ 22.7%
	YoY ▲ 1,317 ▲ 78.3%

2024	
DT thuần	10,581
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 1,923 ▼ 15.4%

Q1/25	
LN gộp	15.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 8.31 ▲ 124%
	YoY ▼ 1.20 ▼ 7.3%

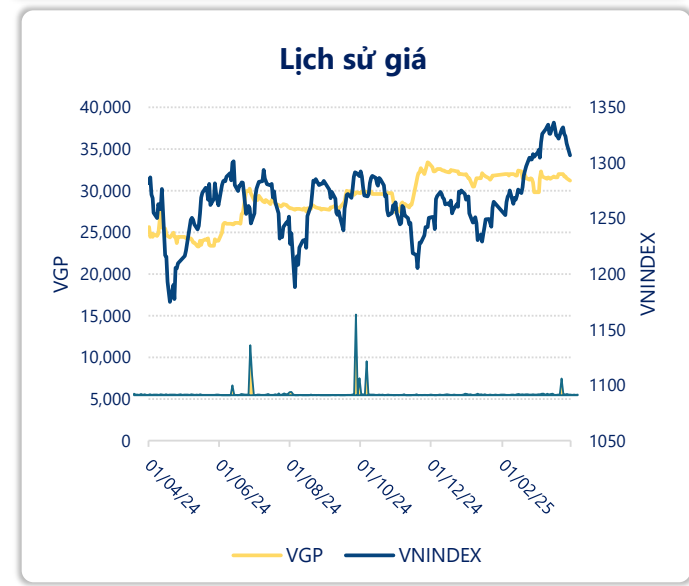
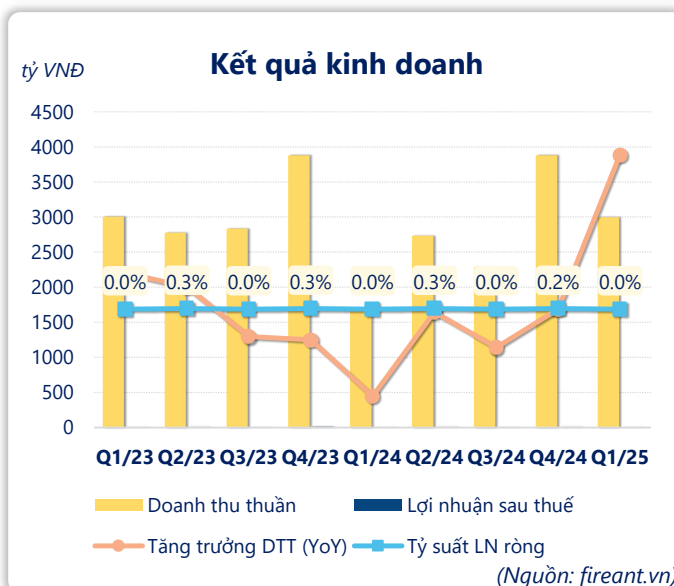
2024	
LN gộp	38.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 15.2 ▲ 65.4%

Q1/25	
LN thuần	0.43
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 11.0 ▼ 96.2%
	YoY ▲ 0.06 ▲ 15.8%

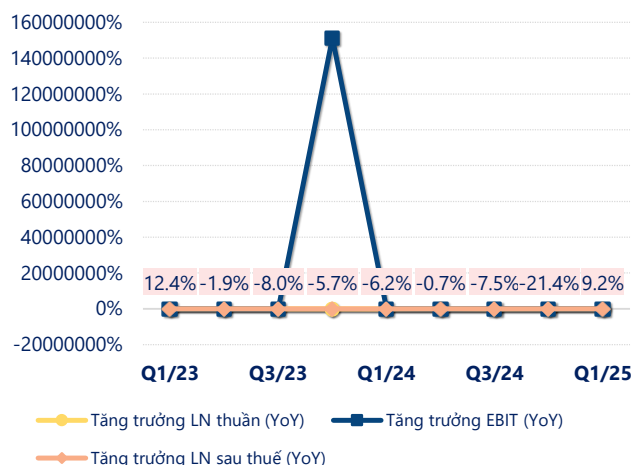
2024	
LN thuần	17.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 3.90 ▼ 18.1%

Q1/25	
LN sau thuế	0.39
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 8.69 ▼ 95.8%
	YoY ▲ 0.04 ▲ 10.0%

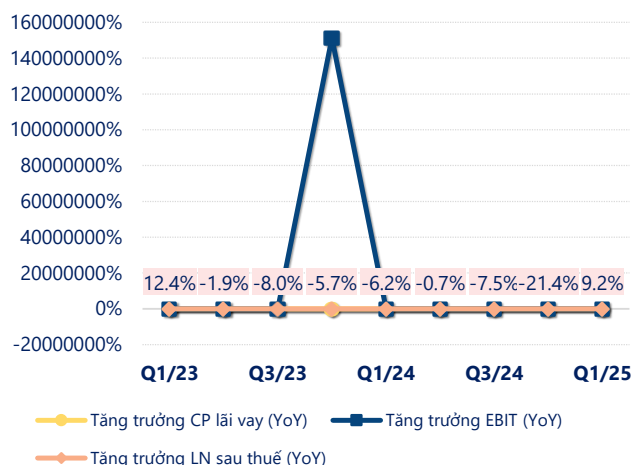
2024	
LN sau thuế	17.0
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.20 ▼ 1.5%



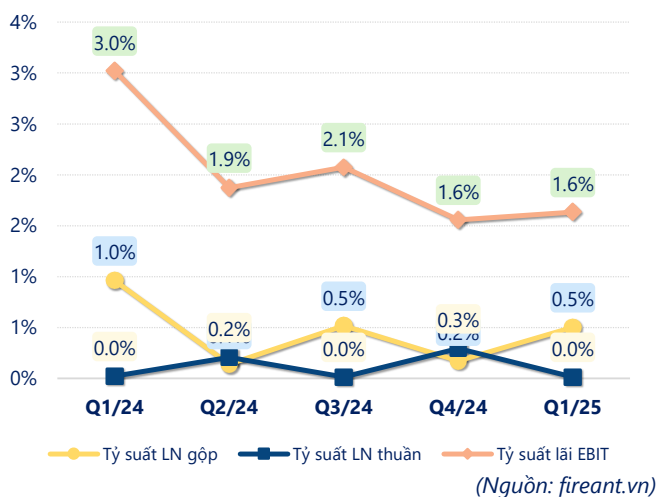
Tăng trưởng lợi nhuận



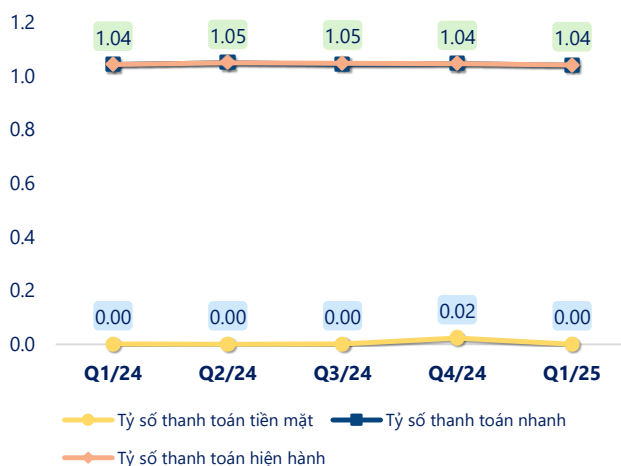
Tăng trưởng chi phí



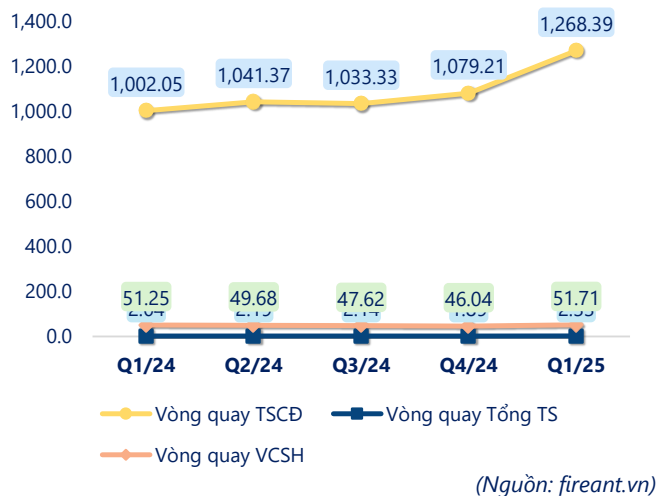
Tỷ suất lợi nhuận



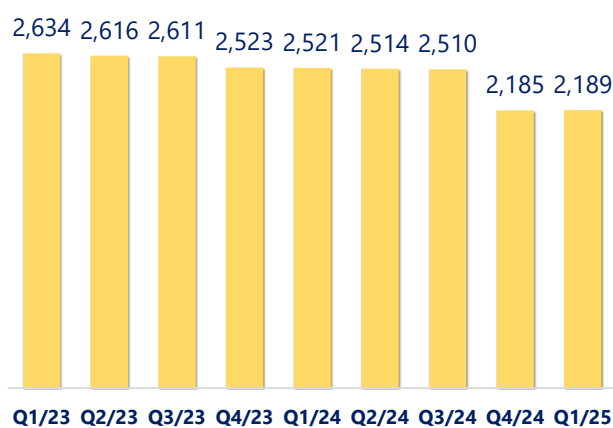
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,999	1,682	78.3%	10,581	12,504	-15.4%
Giá vốn hàng bán	2,984	1,666	79.1%	10,543	12,481	-15.5%
Lợi nhuận gộp	15.0	16.2	-7.3%	38.3	23.1	65.4%
Doanh thu HĐTC	59.8	77.5	-22.9%	369	584	-36.8%
Chi phí TC	72.8	91.3	-20.3%	381	576	-33.9%
Chi phí lãi vay	48.5	50.4	-3.8%	189	264	-28.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.42	0.95	-56.1%	4.10	4.55	-9.9%
Chi phí QLDN	1.15	1.02	12.3%	5.51	5.44	1.4%
LN thuần từ HĐKD	0.43	0.37	15.8%	17.5	21.4	-18.1%
Lợi nhuận khác	0.05	0.07	-24.8%	3.74	0.20	1783%
LN trước thuế	0.48	0.44	9.4%	21.3	21.6	-1.6%
Lợi nhuận sau thuế	0.39	0.35	10.0%	17.0	17.2	-1.5%
LNST của CĐ cty mẹ	0.39	0.35	10.0%	17.0	17.2	-1.5%

(Nguồn: fireant.vn)

